

QUY CHẾ
BẦU CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ C.E.O

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư C.E.O.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty Cổ phần Đầu tư C.E.O tiến hành bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2007 - 2012) theo các quy định sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 26/02/2011).

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2005;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng/ban và cấp tương đương.
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty (Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng). Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 3: Đề cử ứng cử viên BKS và số thành viên được bầu

1. Đề cử ứng cử viên BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết sau đây có quyền đề cử ứng viên vào BKS:

- Sở hữu từ 5% đến 20% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 01 người;
- Sở hữu từ 21% đến 30% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 02 người;
- Sở hữu từ 31% đến 40% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 03 người;
- Sở hữu từ 41% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 04 người;
- Sở hữu từ 51% đến 60% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 05 người;
- Sở hữu từ 61% đến 70% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 06 người;
- Sở hữu từ 71% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 07 người;
- Sở hữu từ 81% đến 90% tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử 08 người.

2. Số lượng thành viên BKS được bầu

Số lượng thành viên BKS được bầu thay thế là 01 thành viên.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Ban kiểm soát

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Ban kiểm soát gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (Theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Hộ chiếu (có công chứng) của ứng viên.
- Bản sao Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn (có công chứng) của ứng viên.
- Hồ sơ khác nếu có.

Điều 5: Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ tên trên phiếu bầu

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần sở hữu theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty cổ phần Đầu tư C.E.O, không có dấu của Công ty cổ phần Đầu tư C.E.O;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

Điều 6: Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu thay thế vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên hoặc chỉ lấy một phần quyền biểu quyết để bầu, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng).

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Đề nghị thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

- Trường hợp số ứng cử viên có từ 02 người trở lên: Người trúng cử là có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp chỉ có 01 ứng cử viên thì người trúng cử phải có được tỷ lệ 65% số phiếu có quyền biểu quyết bỏ phiếu tán thành.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - Danh sách đề cử, ứng cử;
 - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu);
 - Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về;
 - Số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
 - Số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS;
 - Danh sách trúng cử.
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Đoàn Văn Bình